

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ ÔN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 160/2019/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 27 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:276/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Phạm Thị Ngọc M, sinh năm 1988.

Địa chỉ cư trú: T1, K3, phường TP, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: anh Lê Đình N, sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: Ấp NH, xã HB, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị Ngọc M và anh Lê Đình N

2/ Công nhận sự thỏa thuận² của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Tiếp tục giao con chung Lê Phạm Mỹ D, sinh ngày 20/5/2015 cho chị Phạm Thị Ngọc M nuôi dưỡng. Anh Lê Đình N không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Ngọc M nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị M đã nộp theo lai thu số 0015498 ngày 15/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TO, còn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) hoàn trả cho chị M.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện TO;
- THADS huyện TO;
- UBND xã HB
- (Giấy kết hôn số 18/2014
- Quyển 01/2014 ngày 14/02/2014
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Điều